TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2024/HNGĐ – ST
Ngày 24 tháng 7 năm 2024.
" V/v Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con chung khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Duy Chiến.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà: Hoàng Thị Sen;
2. Bà Đỗ Thị Thúy Bình;

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 23/2024/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Dón Thị H, sinh ngày 18/11/1988.
Địa chỉ: thôn Th, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.
Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Lò Văn Kh, sinh ngày 12/3/1986.
Nơi đăng ký hộ khẩu: thôn M, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai.
Hiện đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai.
Địa chỉ: thôn Đ, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai.
Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện nộp Tòa án ngày 01/4/2024 và trong quá trình Tòa án giải quyết, nguyên đơn chị Dón Thị H trình bày:

Chị và anh Lò Văn Kh chung sống như vợ chồng từ năm 2007, đến ngày 15/9/2008 mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mường Hum, huyện Bát Xát theo đúng quy định pháp luật.

Sau khi kết hôn chị và anh Kh sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Kh thường xuyên uống rượu, khi say rượu anh Kh về nhà chửi mắng, đánh đập chị, ngoài ra anh Khánh còn nghiện chất ma túy, nhiều lần chị động viên khuyên nhủ nhưng anh Kh không thay đổi. Thực tế chị và anh Kh sống ly thân từ tháng 8/2017 mỗi người một nơi không quan tâm đến nhau. Hiện nay anh Kh đang bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 02, tỉnh Lào Cai từ ngày 23/02/2024. Từ khi anh Kh đi cai nghiện mâu thuẫn giữa chị và anh Kh cũng không thể hàn gắn được, mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên giải. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lò Văn Kh.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị và anh Khánh sinh được 03 người con chung, cháu Lò Nguyễn Huyền Yến Nh, sinh ngày 9/12/2007; cháu Lò Nguyễn Hoài Băng, sinh ngày 06/7/2012 và cháu Lò Nguyễn Nhất D, sinh ngày 13/11/2013. Hiện nay các cháu đang sống với chị, anh Kh đang đi cai nghiện, vì vậy chị có nguyện vọng nuôi cả ba cháu đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị và anh Kh không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị và anh Kh không vay nợ ai, cũng không cho ai vay nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 04 tháng 5 năm 2024 bị đơn anh Lò Văn Kh trình bày:

Anh Lò Văn Kh xác nhận giữa anh và chị Lò Thị Hiên chung sống như vợ chồng từ năm 2007, đến ngày 15/9/2008 mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện B theo đúng quy định pháp luật.

Về mâu thuẫn của vợ chồng: Anh xác nhận vợ chồng sống với nhau thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm không thống nhất. Thực tế thì vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021, quá trình sống ly thân chị H đi làm ở Hải Phòng chính vì vậy không có thời gian quan tâm đến nhau, do nghiện chất ma túy, hiện nay anh đang cai

nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 02, tỉnh Lào Cai từ tháng 2/2024. Quá trình cai nghiện chị Hiên có vào thăm được 01 lần, đến nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh muốn gặp chị H để hai vợ chồng nói chuyện với nhau về việc ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống anh và chị H sinh được 03 con chung, đúng như chị H đã khai. Nay chị Hiên có nguyện vọng nuôi cả 3 cháu, anh không đồng ý, vì nếu ly hôn chị H sẽ không có chỗ ở, vì vậy anh có nguyện vọng nuôi cả 3 cháu đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Anh và chị H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh và chị H không vay nợ ai, cũng không cho ai vay nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do chị Dón Thị H có đơn đề nghị Tòa án không hòa giải vì vậy, vụ án này không tiến hành hòa giải được.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh Lò Văn Kh đề nghị Tòa án giải quyết về quan hệ hôn nhân, việc nuôi con chung theo qui định của pháp luật.

Tại phiên toà: Kiểm sát viên có quan điểm:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 1 và 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Dón Thị H được ly hôn anh Lò Văn Kh.

Về con chung: Giao cả 3 cháu cháu thứ nhất Lò Nguyễn Huyền Yến Nhi, sinh ngày 9/12/2007; cháu thứ hai Lò Nguyễn Hoài Băng, sinh ngày 06/7/2012 và cháu thứ ba Lò Nguyễn Nhất Duy, sinh ngày 13/11/2013 cho chị Dón Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lò Văn Kh không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về án phí: Chị Dón Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về Thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Lò Văn Kh trước khi đi cai nghiện bắt buộc, có địa chỉ tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân

huyện Bát Xát thụ lý vụ án là phù hợp với khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Chị Dón Thị H và anh Lò Văn Kh có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 và 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Dón Thị H và anh Lò Văn Kh.

[2] Chị Dón Thị H và anh Lò Văn Kh về ở với nhau như vợ chồng từ năm 2007, đến ngày 15/9/2008 mới đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, theo giấy chứng nhận kết hôn số 03, quyển số 01, căn cứ vào khoản 2 Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 như vậy quan hệ hôn nhân của anh, chị được xác lập kể từ thời điểm anh, chị đăng ký kết hôn, hôn nhân này là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ và công nhận.

[3] Xét đối với yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn:

Chị Dón Thị H và anh Lò Văn Kh sau khi kết hôn, chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Lò Văn Kh nghiện chất ma túy, không tu chí làm ăn xây dựng kinh tế gia đình, chị đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh Kh không thay đổi, xuất phát từ đó vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Chị và anh Kh đã sống ly thân từ năm 2017, đến năm 2024 anh Kh bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện số 2, tỉnh Lào Cai. Tại biên bản lấy lời khai ngày 04/5/2024 thì anh Khánh xác nhận vợ chồng sống với nhau có mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân từ năm 2021, sau đó chị H đi làm ở Hải Phòng không có thời gian giành cho nhau, tháng 2/2024 anh đi cai nghiện chị Hiên có đến thăm một lần. Xét thấy mâu thuẫn của chị H và anh Kh là có thật, mâu thuẫn của vợ chồng, do chị H cung cấp phù hợp với mâu thuẫn do anh Kh trình bày, nay anh Kh nói tình cảm vợ chồng vẫn còn là không có căn cứ, chấp nhận yêu cầu của chị H, không chấp nhận yêu cầu của anh Kh, áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị H được ly hôn.

[4] Về con: Quá trình chung sống anh và chị Hiên sinh được 03 con chung, cháu thứ nhất Lò Nguyễn Huyền Yến Nh, sinh ngày 9/12/2007; cháu thứ hai Lò Nguyễn Hoài B, sinh ngày 06/7/2012 và cháu thứ ba Lò Nguyễn Nhất D, sinh ngày 13/11/2013. Nay chị Hiên có nguyện vọng nuôi cả 3 cháu, chị không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Kh đề nghị Tòa án giải quyết theo qui định của pháp luật.

Xét thấy hiện tại anh Kh đang bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 02, tỉnh Lào Cai từ ngày 23/02/2024. Bản thân chị H là lao động tự do, thu nhập bình quân đối với lao động tự do tại xã B, huyện B là 100.000 đồng đến 150.000 đồng/ngày. Mặt khác khi hỏi ý kiến của 3 cháu, các cháu đều muốn ở với mẹ, vì vậy chấp nhận yêu cầu của chị Hiên, giao cả 3 cháu

cho chị Hiên nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Do chị Hiên không yêu cầu anh Khánh cấp dưỡng tiền nuôi con chung vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về tài sản: Chị Dón Thị H và anh Lò Văn Kh không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Chị Dón Thị H phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên***:**

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 và 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 1 Điều 57; Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Xử cho chị Dón Thị H được ly hôn anh Lò Văn Kh. Quan hệ hôn nhân của chị Dón Thị H và anh Lò Văn Kh chấm dứt kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cho chị Dón Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 3 con chung, cháu thứ nhất Lò Nguyễn Huyền Yến Nh, sinh ngày 9/12/2007; cháu thứ hai Lò Nguyễn Hoài Bg, sinh ngày 06/7/2012 và cháu thứ ba Lò Nguyễn Nhất D, sinh ngày 13/11/2013 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lò Văn Kh không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

3.Về án phí: Chị Dón Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên lai số 0000622 ngày 05 tháng 4 năm 2024.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự, có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TA tỉnh;
- VKSND H. Bát Xát (2);
- Đương sự (2);
- UBND xã Mường Hum;
- THA DS;
- Lưu TA,VP,HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Duy Chiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Duy Chiến